

## XXV. PHẨM ĐẾ THÍCH

01

Bấy giờ, ở ba ngàn đại thiên thế giới thế giới Kham Nhẫn này có trời Tứ đại vương cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi (ức) các Thiên tử cõi trời Tứ đại vương đều đến hội họp; có vua trời Thiên Đế cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các Thiên tử cõi trời Ba mươi ba đều đến hội họp; có vua trời Tô-da-ma cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các Thiên tử cõi trời Dạ-ma đều đến hội họp; có vua trời San-đồ-sử-đa cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các Thiên tử cõi trời Đổ-sử-đa đều đến hội họp; có vua trời Diệu biến hóa cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các Thiên tử cõi trời Lạc biến hóa đều đến hội họp; có vua trời Tự tại cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các Thiên tử cõi trời Tha hóa tự tại đều đến hội họp; có vua trời Đại phạm cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi các thiên chúng trời Đại phạm đều đến hội họp; có trời Cực quang tịnh cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi thiên chúng đặc tịnh lực thứ hai đều đến hội họp; có trời Biến tịnh cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi thiên chúng đặc tịnh lực thứ ba đều đến hội họp; có trời Quảng quả cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi thiên chúng đặc tịnh lực thứ tư đều đến hội họp; có trời Sắc cứu cánh cùng với vô lượng trăm ngàn Câu-chi thiên chúng trời Tịnh cư đều đến hội họp. Thiên chúng cõi trời Tứ đại vương, cho đến thiên chúng trời Tịnh cư có nghiệp dị thực thanh tịnh thân có ánh sáng, so với ánh sáng thường hiện của thân Như Lai không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, không bằng một phần Câu-chi, không bằng một phần trăm Câu-chi, không bằng một phần ngàn Câu-chi, không bằng một phần trăm ngàn Câu-chi, như vậy, cho đến số phần, toán phần, kế phần, dụ phần, cho đến cũng không bằng một phần cực số. Vì sao? Vì ánh sáng thường hiện của thân Như Lai rất rực rỡ, trong các ánh sáng là tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu, vô tỷ, vô đẳng, vô thượng, đệ nhất, che ánh sáng chư Thiên làm cho bị ẩn mất, giống như đóm lửa tim đèn đối với vàng Thiệm-bộ.

Bấy giờ, trời Đế Thích bạch cụ thọ Thiện Hiện:

- Hôm nay, ba ngàn đại thiên thế giới này có chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Tịnh cư đều đến hội họp, muốn nghe Tôn giả thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nguyện xin Tôn giả biết thời giảng cho.

Thưa Tôn giả! Thế nào là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát? Đại Bồ-tát trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nào? Đại Bồ-tát học Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nào?

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích:

- Này Kiều-thi-ca và các thiên chúng! Hãy lắng nghe, lắng nghe và suy nghĩ kỹ! Ta sẽ nương thân lực của Phật, theo ý Như Lai, thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Đại Bồ-tát có thể ở trong đó nên trụ như vậy, học như vậy.

Này Kiều-thi-ca và các Thiên chúng! Vị nào chưa phát tâm Vô Thượng Bồ-đề nay đều nên phát.

Này Kiều-thi-ca! Các vị nào đã nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh văn, Độc giác rồi thì không thể phát tâm đại Bồ-đề nữa. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì những vị ấy đã chấm dứt việc sanh tử. Trong đây, nếu vị nào có thể phát tâm hướng đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì tôi cũng tùy hỷ. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì những vị thù thắng nên cầu pháp thù thắng; tôi hoàn toàn không làm trở ngại phẩm thiện thắng của họ.

Này Kiều-thi-ca! Theo ông hỏi thế nào là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát. Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ nói cho. Này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, tư duy sắc cho đến thức hoặc vô thường, hoặc khổ, hoặc vô ngã, hoặc không, hoặc như bệnh, hoặc như ung nhọt, hoặc như mũi tên, hoặc mụn ghẻ, hoặc nóng nảy, hoặc bức bách, hoặc hư hoại, hoặc mục nát, hoặc lay chuyển, hoặc mau diệt, hoặc đáng sợ, hoặc đáng nhàm chán, hoặc có tai ách, hoặc có oan ức, hoặc có bệnh dịch, hoặc có bệnh hủi, hoặc không an ổn, hoặc không thể tín nhiệm. Tư duy nhãn xứ cho đến ý xứ. Tư duy sắc xứ cho đến pháp xứ. Tư duy nhãn giới cho đến ý giới. Tư duy sắc giới cho đến pháp giới. Tư duy nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Tư duy nhãn xúc cho đến ý xúc. Tư duy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Tư duy địa giới cho đến thức giới cũng như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, tư duy sắc cho đến thức hoặc tịch tịnh, hoặc viễn ly, hoặc vô sanh, hoặc vô diệt, hoặc vô nhiễm, hoặc vô tịnh, hoặc vô tác, hoặc vô vi. Tư duy nhãn xứ cho đến ý xứ. Tư duy sắc xứ cho đến pháp xứ. Tư duy nhãn giới cho đến ý giới. Tư duy sắc giới cho đến pháp giới. Tư duy nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Tư duy nhãn xúc cho đến ý xúc. Tư duy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Tư duy địa giới cho đến thức giới cũng như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, tư duy vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục xứ, lục xứ duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão tử cho đến tập hợp hoàn toàn khổ lớn. Đem vô sở đắc làm phương tiện, tư duy vô minh diệt nên hành diệt, hành diệt nên thức diệt, thức diệt nên danh sắc diệt, danh sắc diệt nên lục xứ diệt, lục xứ diệt nên xúc diệt, xúc diệt nên thọ diệt, thọ diệt nên ái diệt, ái diệt nên thủ diệt, thủ diệt nên hữu diệt, hữu diệt nên sanh diệt, sanh diệt nên lão tử diệt cho đến tập hợp hoàn toàn khổ lớn cũng diệt.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, an trụ pháp không nội cho đến pháp không vô tánh tự tánh. An trụ chơn như, pháp giới, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v...

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Tu hành pháp môn giải thoát không, cho đến pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Tu hành mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành tất cả môn Tam-ma-địa, môn Đà-la-ni. Tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào phát tâm tương ưng với trí nhất thiết trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán như vậy: Chỉ có các pháp bồi bổ lẫn nhau, tăng trưởng lẫn nhau, viên mãn lẫn nhau. Tư duy suy tính không ngã, ngã sở. Lại quán như vậy: Tâm hồi hướng của các Đại Bồ-tát không hòa hợp với tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề cũng không hòa hợp với tâm hồi hướng. Nghĩa là tâm hồi hướng của Đại Bồ-tát trong tâm Bồ-đề vô sở hữu bất khả đắc. Tâm Bồ-đề trong tâm hồi hướng cũng vô sở hữu bất khả đắc. Các Đại Bồ-tát tuy như thật quán sát các pháp nhưng đối với các pháp hoàn toàn không có sự thấy.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Thế nào là tâm hồi hướng của Đại Bồ-tát không hòa hợp với tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề cũng không hòa hợp với tâm hồi hướng?

Thế nào là tâm hồi hướng của Đại Bồ-tát trong tâm Bồ-đề vô sở hữu bất khả đắc, tâm Bồ-đề trong tâm hồi hướng cũng vô sở hữu bất khả đắc?

Thiện Hiện đáp:

- Nay Kiều-thi-ca! Tâm hồi hướng của các Đại Bồ-tát là chẳng phải tâm, tâm Bồ-đề cũng chẳng phải tâm. Không thể nào chẳng phải tâm hồi hướng chẳng phải tâm? Tâm cũng không thể nào hồi hướng chẳng phải tâm? Chẳng phải tâm không thể nào hồi hướng đến tâm? Tâm cũng không thể nào hồi hướng đến tâm? Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì chẳng phải tâm tức là bất khả tư nghì, bất khả tư nghì tức là chẳng phải tâm, hai pháp này đều vô sở hữu. Trong vô sở hữu không có nghĩa hồi hướng.

Nay Kiều-thi-ca! Tâm không có tự tánh. Tánh của tâm là không nên tâm sở cũng không. Tâm và tâm sở đã không có tự tánh, nên tâm cũng không có nghĩa tâm hồi hướng.

Nay Kiều-thi-ca! Nếu quán như vậy, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện:

- Lành thay! Lành thay! Ông khéo thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát, cũng khéo khuyên bảo các Đại Bồ-tát làm cho hoan hỷ, khuyên tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con đã biết ân rồi không thể nào không báo ân. Vì sao? Vì Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đời quá khứ đã thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát, thị hiện dạy bảo, khen ngợi, sách tấn, vui mừng, an ủi, hướng dẫn làm cho đắc cứu cánh. Khi đó, Thế Tôn cũng học pháp này nên nay chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chuyển bánh xe diệu pháp làm lợi lạc cho chúng con. Nay chúng con nên theo lời Phật dạy, thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát thị hiện dạy bảo, khen ngợi, sách tấn, vui mừng, an ủi, hướng dẫn làm cho đắc cứu cánh, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Như vậy gọi là báo đáp ân đức kia.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo trời Đế Thích:

- Nay Kiều-thi-ca! Ông hỏi Đại Bồ-tát trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nào. Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ nói. Các Đại Bồ-tát đối với

Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ vào chỗ cần phải trụ, không nên trụ tướng.

Này Kiều-thi-ca! Sắc, sắc không; thọ, tướng, hành, thức, thọ, tướng, hành, thức không; Bò-tát, Bò-tát không; hoặc sắc không, hoặc thọ, tướng, hành, thức không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Nhân xứ, nhân xứ không, cho đến ý xứ, ý xứ không; Bò-tát, Bò-tát không. Hoặc nhân xứ không, cho đến hoặc ý xứ không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Sắc xứ, sắc xứ không, cho đến pháp xứ, pháp xứ không; Bò-tát, Bò-tát không. Hoặc sắc xứ không, cho đến hoặc pháp xứ không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Nhân giới, nhân giới không, cho đến ý giới, ý giới không; Bò-tát, Bò-tát không. Hoặc nhân giới không, cho đến hoặc ý giới không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Sắc giới, sắc giới không, cho đến pháp giới, pháp giới không; Bò-tát, Bò-tát không. Hoặc sắc giới không, cho đến hoặc pháp giới không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Nhân thức giới, nhân thức giới không, cho đến ý thức giới, ý thức giới không; Bò-tát, Bò-tát không. Hoặc nhân thức giới không, cho đến hoặc ý thức giới không, hoặc Bò-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bò-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Nhãn xúc, nhãn xúc không, cho đến ý xúc, ý xúc không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc nhãn xúc không, cho đến hoặc ý xúc không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không, cho đến hoặc các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Địa giới, địa giới không, cho đến thức giới, thức giới không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc địa giới không, cho đến hoặc thức giới không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Vô minh, vô minh không, cho đến lão tử, lão tử không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc vô minh không, cho đến hoặc lão tử không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Vô minh diệt, vô minh diệt không, cho đến lão tử diệt, lão tử diệt không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc vô minh diệt không, cho đến hoặc lão tử diệt không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Bồ thí Ba-la-mật-đa, bồ thí Ba-la-mật-đa không, cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc bồ thí Ba-la-mật-đa không, cho đến hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Pháp không nội, pháp không nội không, cho đến pháp không vô tánh tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc pháp không nội không, cho đến hoặc pháp không vô tánh tự tánh không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Bốn niệm trụ, bốn niệm trụ không, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mười tám pháp Phật bất cộng không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc bốn niệm trụ không, cho đến hoặc mười tám pháp Phật bất cộng không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Tất cả môn Tam-ma-địa, tất cả môn Tam-ma-địa không; tất cả môn Đà-la-ni, tất cả môn Đà-la-ni không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc tất cả môn Tam-ma-địa không, hoặc tất cả môn Đà-la-ni không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Thanh văn thừa, Thanh văn thừa không; Độc giác thừa, Vô thượng thừa, Độc giác thừa, Vô thượng thừa không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc Thanh văn thừa không; hoặc Độc giác thừa, Vô thượng thừa không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Dụ lưu, Dụ lưu không, cho đến Như Lai, Như Lai không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc Dụ lưu không, cho đến hoặc Như Lai không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Trí nhất thiết, trí nhất thiết không; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không; Bồ-tát, Bồ-tát không. Hoặc trí nhất thiết không; hoặc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không, hoặc Bồ-tát không. Như vậy tất cả đều không hai, không hai chỗ.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ như vậy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Vì sao Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ bất cứ pháp nào?

Thiện Hiện đáp:

- Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ sắc; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức. Không nên trụ nhãn xứ, cho đến không nên trụ ý xứ. Không nên trụ sắc xứ, cho đến không nên trụ pháp xứ. Không nên trụ nhãn giới, cho đến không nên trụ ý giới. Không nên trụ sắc giới, cho đến không nên trụ pháp giới. Không nên trụ nhãn thức giới, cho đến không nên trụ ý thức giới. Không nên trụ nhãn xúc, cho đến không nên trụ ý xúc. Không nên trụ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến chẳng trụ các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Không nên trụ địa giới, cho đến không nên trụ thức giới. Không nên trụ vô minh, cho đến không nên trụ lão tử. Không nên trụ vô minh diệt, cho đến không nên trụ lão tử diệt. Không nên trụ bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến không nên trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Không nên trụ pháp không nội, cho đến không nên trụ pháp không vô tánh tự tánh. Không nên trụ bốn niệm trụ, cho đến không nên trụ mười tám pháp Phật bất cộng. Không nên trụ tất cả môn Tam-ma-địa; không nên trụ tất cả môn Đà-la-ni. Không nên trụ Thanh văn thừa; không nên trụ Độc giác thừa, Vô thượng thừa. Không nên trụ Dự lưu cho đến không nên trụ Như Lai. Không nên trụ trí nhất thiết; không nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ đây là sắc cho đến đây là thức. Không nên trụ đây là nhãn xứ cho đến đây là ý xứ. Không nên trụ đây là sắc xứ cho đến đây là pháp xứ. Không nên trụ đây là nhãn giới cho đến đây là ý giới. Không nên trụ đây là sắc giới cho đến đây là pháp giới. Không nên trụ đây là nhãn thức giới cho đến đây là ý thức giới. Không nên trụ đây là nhãn xúc cho đến đây là ý xúc. Không nên trụ đây là các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến đây là các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Không nên trụ đây là địa giới cho đến đây là thức giới. Không nên trụ đây là vô minh cho đến đây là lão tử. Không nên trụ đây là vô minh diệt cho đến đây là lão tử diệt. Không nên trụ đây là bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Không nên trụ đây là pháp không nội cho đến đây là pháp không vô tánh tự tánh. Không nên



trụ đây là bốn niệm trụ cho đến đây là mười tám pháp Phật bất cộng. Không nên trụ đây là tất cả môn Tam-ma-địa, đây là tất cả môn Đà-la-ni. Không nên trụ đây là Thanh văn thừa, đây là Độc giác thừa, Vô thượng thừa. Không nên trụ đây là Dự lưu cho đến đây là Như Lai. Không nên trụ đây là trí nhất thiết, đây là trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ sắc cho đến thức hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã, hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, hoặc không, hoặc bất không, hoặc tịch tịnh, hoặc bất tịch tịnh, hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ nhãn xứ cho đến ý xứ hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ sắc xứ cho đến pháp xứ hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ nhãn giới cho đến ý giới hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ sắc giới cho đến pháp giới hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ nhãn thức giới cho đến ý thức giới hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ nhãn xúc cho đến ý xúc hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ địa giới cho đến thức giới hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ vô minh cho đến lão tử hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ vô minh diệt cho đến lão tử diệt hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ pháp không nội cho đến pháp không vô tánh tự tánh hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ bốn niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ tất cả môn Tam-ma-địa, tất cả môn Đà-la-ni hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Vô thượng thừa hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ Dự lưu cho đến Như Lai hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viển ly, hoặc bất viển ly. Không nên trụ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng

hoặc thường, hoặc vô thường, cho đến hoặc viễn ly, hoặc bất viễn ly. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ quả Dự lưu hoặc hiển thị hữu vi, hoặc hiển thị vô vi. Không nên trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-đề, Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác của chư Phật hoặc hiển thị hữu vi, hoặc hiển thị vô vi. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ Dự lưu là phước điền. Không nên trụ Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai là phước điền. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ sơ địa cho đến không nên trụ thập địa. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc. Vì sao? Vì trụ như vậy là có động chuyển.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ mới phát tâm rồi liền nghĩ như vậy: Tôi sẽ viên mãn bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Không nên trụ mới phát tâm rồi liền nghĩ như vậy: Tôi sẽ tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Không nên trụ mới phát tâm rồi liền nghĩ như vậy: Tôi sẽ tu hành ba môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi tu giai đoạn đầu đã viên mãn sẽ nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi đã được nhập Chánh tánh ly sanh, sẽ trụ bậc Bất thối chuyển của Bồ-tát. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ viên mãn ngũ thông của Bồ-tát. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ trụ viên mãn ngũ thông của Bồ-tát, thường đến vô lượng, vô số cõi Phật, kính lễ chiêm ngưỡng, cúng dường phụng sự chư Phật Thế Tôn, lắng nghe chánh pháp, tư duy đúng lý, thuyết giảng cho người nghe. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ làm trang nghiêm tịnh độ như cõi Phật trong mười phương. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ biến hóa tịnh độ như cõi Phật trong mười phương. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ giáo hóa các loại hữu tình làm cho chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hoặc vào Niết-bàn, hoặc an vui cõi trời, người. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ đến vô lượng, vô số cõi nước chư Phật, cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi chư Phật

Thế Tôn. Lại đem cúng dường vô biên hoa hương, anh lạc, tràng phan, bảo cái, y phục, đồ nằm, ngồi, thức ăn, uống, đèn sáng, trăm ngàn Câu-chi, Na-dữu-đa (ngàn ức) các thứ nhạc trời, và vô lượng châu báu tốt đẹp. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ hướng dẫn vô lượng, vô biên, vô số hữu tình, làm cho họ không thối chuyển qua Vô Thượng Bồ-đề. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, nay Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu nhục nhãn, thiên nhãn, tuệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn thanh tịnh. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu các môn đẳng trì, đối với các đẳng trì được tự tại an trụ. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu các môn tổng trì, đối với các môn tổng trì đều được tự tại. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu mười lục Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân, làm cho các hữu tình trông thấy đều vui vẻ, xem không nhàm chán. Do đây chứng đắc lợi ích an lạc. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca! Vì trụ như vậy là có sở đắc.

Lại nữa, nay Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không nên trụ đây là Bồ-đặc-già-la thứ tám, đây là tùy tín hành, đây là tùy pháp hành. Không nên trụ đây là Dự lưu còn tối đa bảy lần sanh trở lại, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn. Không nên trụ đây là Bồ-đặc-già-la đứng đầu, đến khi mạng sống hết, phiền não mới hết. Không nên trụ đây là Dự lưu quyết định không đọa pháp, đây là Nhất lai đến thế gian này được dứt hết khổ. Không nên trụ đây là Bất hoàn hướng, đây là Bất hoàn quả, đến đó mới đắc Niết-bàn. Không nên trụ đây là A-la-hán chấm dứt đời sau, hiện tại chắc chắn nhập Vô dư Niết-bàn. Không nên trụ đây là Độc giác. Không nên trụ đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi đã vượt qua địa Thanh văn, Độc giác, trụ địa Bồ-tát. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ đầy đủ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, đã hiểu tất cả pháp, tất cả tướng đoạn hẳn tất cả tập khí tương tục của phiền não trôi buộc. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác đã mong cầu, được thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển bánh xe diệu pháp, làm các Phật sự, độ thoát vô lượng, vô số hữu tình, làm cho đắc Niết-bàn rốt ráo an lạc. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ khéo tu bốn thân tức, đã an trụ đẳng trì (định) thù thắng như vậy. Do đẳng trì (định) này tăng thêm thế lực, làm cho tuổi thọ của tôi đến hàng hà sa số thế giới đại kiếp. Không nên trụ

ngĩ như vậy: Tôi sẽ được tuổi thọ vô lượng, vô biên. Không nên trụ  
ngĩ như vậy: Tôi sẽ thành tựu ba mươi hai tướng, mỗi mỗi tướng này  
trăm phước trang nghiêm. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ thành  
tựu tám mươi vẻ đẹp, mỗi mỗi vẻ đẹp này có vô lượng, vô số điều hy  
hữu thù thắng. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ an trụ cõi tịnh độ  
trang nghiêm, cõi ấy rộng lớn như bề mặt hằng hà sa số thế giới trong  
mười phương. Không nên trụ nghĩ như vậy: Tôi sẽ an tọa trên tòa kim  
cương, tòa ấy rộng lớn bằng ba ngàn đại thiên thế giới. Không nên trụ  
ngĩ như vậy: Tôi sẽ nghỉ ở dưới cội cây Bồ-đề, cây ấy cao rộng được  
trang nghiêm bằng các châu báu, phát ra hương thơm vi diệu, hữu tình  
ngửi được, tâm tham, sân, si v.v... mau được tiêu trừ, vô lượng, vô biên  
bệnh của thân cũng được lành mạnh. Người nào ngửi được mùi hương  
cây Bồ-đề này xa lìa tác ý các Thanh văn, Độc giác, chắc chắn được  
quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Không nên trụ nghĩ như vậy:  
Nguyện cho tôi sẽ được cõi Phật nghiêm tịnh. Cõi ấy thanh tịnh không  
nghe tên sắc uẩn; không nghe tên thọ, tưởng, hành, thức uẩn. Không  
nghe tên nhãn xứ; không nghe tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Không nghe  
tên sắc xứ; không nghe tên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Không nghe  
tên nhãn giới; không nghe tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Không nghe  
tên sắc giới; không nghe tên thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Không  
nghe tên nhãn thức giới; không nghe tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.  
Không nghe tên nhãn xúc; không nghe tên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.  
Không nghe tên các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; không nghe  
tên các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra. Không nghe  
tên địa giới; không nghe tên thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Không  
nghe tên vô minh; không nghe tên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc,  
thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Chỉ có nghe tên bố thí Ba-la-mật-đa, cho  
đến chỉ nghe tên Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chỉ có nghe tên pháp không  
nội, cho đến chỉ có nghe tên pháp không vô tánh tự tánh. Chỉ có nghe  
tên chơn như, cho đến chỉ có nghe tên cảnh giới bất tư nghì. Chỉ có  
nghe tên bốn niệm trụ, nói rộng cho đến chỉ có nghe tên mười tám pháp  
Phật bất cộng. Trong đó hoàn toàn không nghe tên Dự lưu, Nhất lai,  
Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Phạm phu v.v... Chỉ có nghe tên Đại Bồ-  
tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác v.v... Vì sao? Đây Kiều-thi-ca! Vì  
trụ như vậy là có sở đắc. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng  
Giác khi chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác hiểu tất cả  
pháp đều vô sở hữu. Tất cả chúng Đại Bồ-tát khi trụ bậc Bất thời  
chuyển cũng thấy các pháp đều vô sở hữu.

Này Kiều-thi-ca! Đó gọi là Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên trụ vào chỗ cần phải trụ, không nên trụ tướng.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, tùy theo chỗ nên trụ, không nên trụ tướng, đem vô sở đắc làm phương tiện nên học như vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử nghĩ như vậy: nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp không nên trụ thì tại sao trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm niệm Xá-lợi Tử liền nói:

- Ý ông thế nào? Tâm các Như Lai trụ ở nơi nào?

Xá-lợi Tử đáp:

- Tâm các Như Lai hoàn toàn không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tâm Như Lai không trụ sắc, không trụ thọ, tướng, hành, thức. Không trụ nhãn xúc; không trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Không trụ sắc xúc; không trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc. Không trụ nhãn giới; không trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Không trụ sắc giới; không trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Không trụ nhãn thức giới; không trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Không trụ nhãn xúc; không trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Không trụ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; không trụ các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra. Không trụ hữu vi giới; không trụ vô vi giới. Không trụ bốn niệm trụ, nói rộng cho đến không trụ mười tám pháp Phật bất cộng. Không trụ trí nhất thiết; không trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Vì tất cả pháp bất khả đắc.

Như vậy, này Thiện Hiện! Tâm Như Lai đối với tất cả pháp hoàn toàn không có chỗ trụ, cũng chẳng phải không trụ.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi Tử:

- Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng như vậy; tuy trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhưng đồng với Như Lai đối với tất cả pháp hoàn toàn không có chỗ trụ cũng chẳng phải không trụ. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tuy trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhưng đối với sắc chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ, cho đến đối với trí nhất thiết tướng cũng chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì các pháp sắc v.v... không có hai tướng.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, tùy theo tướng chẳng trụ chẳng phải không trụ này, đem vô sở đắc làm phương tiện nên học như vậy.

Bấy giờ, trong hội có các Thiên tử thăm nghĩ: Câu thần chú của Dược-xoa v.v... tuy là bí mật mà chúng ta còn có thể hiểu được. Tôn giả Thiện Hiện với Bát-nhã Ba-la-mật-đa này, tuy dùng các lời nói chỉ bày nhưng chúng ta hoàn toàn không hiểu được.

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm niệm của các Thiên tử, liền bảo họ:

- Nay các Thiên tử! Các ông không thể hiểu được các lời ta nói sao?

Các Thiên tử đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy!

Cụ thọ Thiện Hiện lại bảo các Thiên tử:

- Tôi từng ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này không nói một chữ, các ông cũng không nghe thì hiểu chỗ nào? Vì sao? Nay các Thiên tử! Trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, vẫn tự lời nói đều xa lìa. Do đó, người nói, người nghe và người có thể hiểu trong đây đều bất khả đắc. Việc chứng quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thâm sâu, vi diệu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng như vậy.

Này các Thiên tử! Như việc hóa thân của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hóa thân làm bốn chúng đều đến hội họp mà thuyết pháp. Ý các ông thế nào? Trong đây có thật có người nói, người nghe, người có thể hiểu không?

Các Thiên tử đáp:

- Bạch Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Đúng vậy! Các Thiên tử! Tất cả pháp đều như biến hóa. Nay ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này người nói, người nghe và người có thể hiểu đều bất khả đắc.

Này các Thiên tử! Như người trong mộng, thấy có Phật thuyết giảng chánh pháp cho các đại chúng. Ý các ông thế nào? Trong đây có thật có người nói, người nghe, người có thể hiểu không?

Các Thiên tử thưa:

- Bạch Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Đúng vậy, các Thiên tử! Tất cả pháp đều như mộng. Nay ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này, người nói, người nghe và người có thể hiểu đều bất khả đắc.

Này các Thiên tử! Như có hai người ở trong một hang núi, mỗi người đứng một phía, cùng phát ra tiếng khen ngợi Phật, Pháp, Tăng. Ý

các ông thế nào? Hai tiếng vang này có thể nghe lẫn nhau và biết lẫn nhau không?

Các Thiên tử đáp:

- Bạch Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Đúng vậy, các Thiên tử! Tất cả pháp đều như tiếng vang. Nay ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này, người nói, người nghe và người có thể hiểu đều bất khả đắc.

Này các Thiên tử! Như nhà ảo thuật tài giỏi hoặc đệ tử người ấy, ở ngã tư đường ảo thuật làm bốn chúng và đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác do ảo thuật biến hóa, thuyết giảng chánh pháp cho bốn chúng do ảo thuật biến hóa. Ý các ông thế nào? Trong đây có thật có người nói, người nghe và người có thể hiểu không?

Các Thiên tử đáp:

- Bạch Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Đúng vậy, các Thiên tử! Tất cả pháp đều như huyền. Nay ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này, người nói, người nghe và người có thể hiểu đều bất khả đắc.

Này các Thiên tử! Do nhân duyên này, tôi từng ở trong nghĩa tương ưng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu này không nói một chữ. Các ông cũng không nghe thì hiểu chỗ nào?

Quyển Thứ 425

**HẾT**